

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ 1: TRƯỜNG MẦM NON

Thời gian thực hiện: 3 tuần
(Từ 09/9/2025 đến 26/9/2025)

I. Lĩnh vực, mã hoá mục tiêu, mục tiêu giáo dục theo chủ đề, nội dung giáo dục theo chủ đề:

Lĩnh vực	Mã hóa mục tiêu	Mục tiêu giáo dục theo chủ đề	Nội dung giáo dục theo chủ đề	Dự kiến nội dung hoạt động
1. Phát triển thể chất	a. Phát triển vận động:			
	MT1:	Cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi: + Cân nặng: Trẻ trai: 12,7 – 21,2 kg Trẻ gái: 12,3 – 21,5 kg + Chiều cao: Trẻ trai: 94,9 – 111,7 cm Trẻ gái: 94,1 – 111,3 cm	- Đảm bảo chế độ dinh dưỡng hợp lý đáp ứng nhu cầu phát triển của trẻ theo độ tuổi. - Kiểm tra sức khỏe định kỳ: 2 lần/năm. - Cân, đo theo quý, mỗi quý cân, đo một lần. - Đánh giá tình trạng dinh dưỡng của trẻ theo biểu đồ phát triển. - Thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh; can thiệp sớm đối với trẻ suy dinh dưỡng và có nguy cơ suy dinh dưỡng.	- Cân đo vào biểu đồ tăng trưởng - Đánh giá tình trạng dinh dưỡng của trẻ trên biểu đồ phát triển. - Phối kết hợp cùng y tế xã tổ chức khám sức khỏe cho trẻ đầu năm học. - Tổ chức bữa ăn đầy đủ các chất dinh dưỡng - Trao đổi với trẻ về việc ăn đầy đủ các chất. - Trò chuyện các món ăn đầy đủ dinh dưỡng thông qua hoạt động ăn trưa và chiều.
	MT2:	Thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn: hít thở, tay, lưng, bụng và chân	- Hô hấp: Gà trống gáy. - Tay: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước sang hai bên - Bụng: Đứng cúi người về trước. - Chân/Bật: Đứng khụy gối; nhảy tại chỗ.	- Tập bài thể dục buổi sáng. - Các động tác thể dục.

	MT3:	Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: Đi hết đoạn đường hẹp (3m x 0,2m)	- Đi hết đoạn đường hẹp (3m x 0,2 m).	- Hoạt động học: - Đi hết đoạn đường hẹp (3m x 0,2 m).
	MT4:	Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: + Đi trong đường hẹp đầu đội túi cát.	- Đi theo đường dốc dắc. - Đi trong đường hẹp đầu đội túi cát.	- Hoạt động học: - Đi theo đường dốc dắc. - Đi trong đường hẹp đầu đội túi cát.
	b. Giáo dục dinh dưỡng và chăm sóc sức khỏe:			
	MT21:	Trẻ biết ăn để chóng lớn, khỏe mạnh và chấp nhận ăn nhiều loại thức ăn khác nhau	- Các bữa ăn trong ngày và ích lợi của ăn uống đủ lượng và đủ chất. - Sự liên quan giữa ăn uống, bệnh tật (ỉa chảy, sâu răng, suy dinh dưỡng, béo phì).	- Hoạt động mọi lúc mọi nơi. - Hoạt động ăn:
	MT22:	Trẻ thực hiện được một số việc đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn.	- Làm quen với cách đánh răng, lau mặt, súc miệng... - Tập rửa tay bằng xà phòng. - Thể hiện bằng lời nói về nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh. - Tháo tất, cởi quần, áo...	+ Giáo dục mọi lúc, mọi nơi. + Hoạt động theo ý thích: tập luyện kỹ năng đánh răng, rửa mặt, rửa tay bằng xà phòng. + Hoạt động vệ sinh trước và sau khi ăn.
	MT23:	Trẻ biết sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách.	- Rèn cách cầm bát, thìa, cốc đúng cách trong ăn, uống hằng ngày.	+ Giáo dục mọi lúc, mọi nơi. + Hoạt động ăn: tập luyện kỹ năng ăn gọn gàng, không rơi vãi, đồ thức ăn.
	MT24:	Trẻ có một số hành vi tốt trong ăn uống khi được nhắc nhở.	- Mời cô, mời bạn khi ăn; ăn từ tốn, nhai kỹ. - Chấp nhận ăn	- Hoạt động ăn: Mời cô và bạn khi ăn. - Hoạt động mọi

			rau và ăn nhiều loại thức ăn khác nhau... - Không uống nước lã.	lúc mọi nơi.
2. Phát triển nhận thức	a.Khám phá khoa học			
	MT35:	Trẻ biết thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau có sự gợi mở của cô giáo.	- Tập thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau như xem sách, tranh ảnh, trò chuyện về đối tượng.	* Hoạt động mọi lúc mọi nơi. * Hoạt động đón trả trẻ: * Hoạt động học: * Hoạt động ngoài trời: * Hoạt động góc
	b.Làm quen với toán:			
	MT44:	Trẻ quan tâm đến số lượng và đếm. Đếm trên các đối tượng giống nhau và đếm đến 5.	- Đếm trên đối tượng trong phạm vi 5 và đếm theo khả năng. -Nhận biết 1 và nhiều	- Hoạt động học: - Đếm trên đối tượng trong phạm vi 5 và đếm theo khả năng. -Nhận biết 1 và nhiều
	c.Khám phá xã hội:			
	MT54:	Trẻ nói được tên trường/ lớp, cô giáo, bạn, đồ chơi, đồ dùng trong lớp khi được hỏi, trò chuyện.	- Tên, lớp mẫu giáo. - Tên và công việc của cô giáo. - Tên các bạn, đồ dùng, đồ chơi của lớp, các hoạt động của trẻ ở trường.	* Hoạt động ngoài trời: Quan sát các khu vực trong sân trường.. * Hoạt động góc: - Cô giáo -Xem tranh truyện về trường mầm non, lớp học của bé. * Hoạt động ngoài trời: Quan sát các khu vực trong sân trường.. * Hoạt động góc: - Cô giáo

				-Xem tranh truyện về trường mầm non, lớp học của bé.
	MT56:	Trẻ kể được tên của một số lễ hội, kể tên một vài danh lam, thắng ở phương	- Cờ Tổ quốc, tên của di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh, ngày lễ hội của địa phương.	* Hoạt động học: Tìm hiểu về trường mầm non Đồng Sơn của bé
3. Phát triển ngôn ngữ	a.Nghe:			
	MT57:	Trẻ thực hiện được yêu cầu đơn giản	- Hiểu và làm theo các yêu cầu đơn giản.	- Hoạt động mọi lúc mọi nơi: - Hoạt động ăn - Hoạt động học - Hoạt động chơi
	MT61:	Trẻ nghe hiểu được nội dung truyện kể, truyện đọc, các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với	- Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi. - Nghe các bài thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè theo độ tuổi.	- Hoạt động học: Làm quen với văn học: + Đồng dao: Dung dăng dung dẻ + Truyện : Đôi bạn tốt + Thơ: Cô và mẹ
	b.Nói:			
	MT62:	Trẻ nói rõ các tiếng.	- Phát âm các tiếng của tiếng Việt	- Hoạt động mọi lúc mọi nơi: - Hoạt động ăn - Hoạt động học - Hoạt động chơi
	MT67:	Trẻ đọc được thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...	- Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò, vè.	- Hoạt động học: Làm quen với văn học: + Đồng dao: Dung dăng dung dẻ + Truyện : Đôi bạn tốt. + Thơ: Cô và mẹ
	MT69:	Trẻ biết sử dụng các	- Sử dụng các từ	- Hoạt động mọi

		từ: “Vâng ạ”; “Dạ”; “Thưa”... trong giao tiếp.	biểu thị sự lễ phép. - Thể hiện cử chỉ, điệu bộ, nét mặt phù hợp với yêu cầu, hoàn cảnh giao	lúc mọi nơi: Rèn nề nếp lễ giáo trong ăn uống và đón trả trẻ. - Hoạt động ăn - Hoạt động học - Hoạt động chơi
	c. Làm quen với việc đọc - viết:			
	MT71:	Trẻ biết được một số kí hiệu thông thường trong cuộc sống với sự gợi ý của cô.	- Làm quen với một số kí hiệu thông thường trong cuộc sống (nhà vệ sinh, lối ra, nơi nguy hiểm, biển báo giao thông: Đường cho người đi bộ...)	- Hoạt động đón trẻ, trả trẻ - Hoạt động góc - Hoạt động ngoài trời
4. Phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội	a. Phát triển tình cảm:			
	MT78:	Trẻ mạnh dạn tham gia vào các hoạt động, mạnh dạn khi trả lời câu hỏi.	- Mạnh dạn tham gia vào các hoạt động, mạnh dạn trả lời câu hỏi.	- Hoạt động đón trẻ, trả trẻ - Hoạt động góc - Hoạt động ngoài trời
	b. Phát triển kỹ năng xã hội:			
	MT83:	Trẻ thực hiện được một số quy định ở lớp, gia đình: Sau khi chơi xếp cất đồ chơi, không tranh giành đồ chơi, vâng lời bố mẹ.	- Một số quy định ở lớp, gia đình (để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ).	- Hoạt động đón trẻ: Giáo dục trẻ cất đồ dùng đúng nơi quy định. - Hoạt động ăn: Trật tự khi ăn. - Hoạt động ngủ: Giáo dục trẻ trật tự khi ngủ. - Giáo dục trẻ mọi lúc mọi nơi: Rèn trẻ kỹ năng đi bên

				phải đường. - Hoạt động góc, hoạt động
	MT88:	Trẻ biết cùng chơi với các bạn trong các trò chơi theo nhóm nhỏ.	- Chơi hòa thuận với bạn	- Hoạt động học: Kỹ năng sống:- Dạy trẻ biết cách cất đồ chơi gọn gàng - Hoạt động mọi lúc mọi nơi. - Hoạt động góc, hoạt động ngoài trời - Hoạt động chiều
5. Phát triển thẩm mỹ	a. Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp của các sự vật hiện tượng trong thiên nhiên và nghệ thuật:			
	MT94:	Trẻ biết chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao tục ngữ; thích nghe kể câu chuyện.	- Bộc lộ cảm xúc khi nghe các bài hát, bản nhạc. - Chăm chú lắng nghe và hưởng ứng theo các bản nhạc, bài hát. - Chăm chú lắng nghe người khác đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ, kể chuyện	- Hoạt động học: - Hoạt động góc. - Hoạt động đón, trả trẻ. - Hoạt động mọi lúc mọi nơi
	b. Một số kĩ năng trong hoạt động âm nhạc và hoạt động tạo hình:			
	MT97:	Trẻ hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc.	- Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát.	- Hoạt động mọi lúc mọi nơi - Hoạt động góc. - Hoạt động đón, trả trẻ.
	MT98:	Trẻ biết vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc (vỗ tay theo phách nhịp, vận động minh họa).	- Vận động đơn giản theo nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc. - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp.	- Hoạt động học: Vận động: Em đi mẫu giáo - BDVN: Trường chúng cháu là trường mầm non, Em đi mẫu giáo

				- Hoạt động mọi lúc mọi nơi
	MT99:	Trẻ biết sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý.	- Sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra các sản phẩm.	Hoạt động học: Tô màu bóng bay (mẫu) - Tô màu búp bê, ô tô.

II. Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch chủ đề/tháng

- Kết quả thực hiện:
- Thuận lợi:
- Khó khăn:
- Tồn tại:
- Nguyên nhân:

CHỦ ĐỀ NHÁNH 1: TRƯỜNG MẦM NON ĐỒNG SƠN CỦA BÉ

Thời gian thực hiện: 1 tuần

(Từ ngày 08/09/2025 đến ngày 12/09/2025)

KẾ HOẠCH TUẦN 2

<i>Thứ</i> <i>Thời điểm</i>	Thứ 2 08/9	Thứ 3 09/9	Thứ 4 10/9	Thứ 5 11/9	Thứ 6 12/9
Đón trẻ Thể dục sáng	- Đón trẻ vào lớp, trẻ tự cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ. - Hướng dẫn trẻ vào góc chơi theo ý thích. Hướng trẻ xem tranh chủ đề nhánh: “Trường mầm non Đồng Sơn của bé” và trò chuyện cùng trẻ. + Tập bài thể dục sáng: - Hô hấp: Gà trống gáy. - Tay: Hai tay đưa lên cao, ra trước, dang ngang. - Bụng: Đứng cúi người về trước - Chân/ Bật: : Đứng khụy gối; Nhảy tại chỗ. - Cô điểm danh. - Kiểm tra vệ sinh cá nhân.				
Hoạt động học	* Thể dục: VĐCB: Đi hết đoạn đường hẹp (3m x 0,2	* Làm quen với văn học <i>Thơ:</i> Cô và mẹ	* Khám phá xã hội: Tìm hiểu trường mầm non của bé	Âm nhạc. * NDTT: <i>Dạy hát:</i> Trường chúng cháu là trường	Làm quen với toán : Đếm đến 5 và đếm theo khả năng

	m). TCVD: Bắt bướm			Mầm non. - NDKH: <i>Nghệ hát: Đi học.</i> + <i>Trò chơi âm nhạc: Ai nhanh nhất.</i>	
Chơi, hoạt động ở các góc	* Góc phân vai: Gia đình, lớp học, siêu thị sách của bé. * Góc xây dựng: Xây trường mầm non của bé, xếp đường đến trường. * Góc tạo hình: Vẽ, nặn đồ dùng, đồ chơi. * Góc âm nhạc: Hát vận động bài hát về trường mầm non. * Góc học tập – Thư viện: Xem truyện tranh kể về trường mầm non. * Góc khoa học - thiên nhiên: Chăm sóc cây xanh.				
Chơi ngoài trời	* Hoạt động có chủ đích: - Quan sát bầu trời, thời tiết, lắng nghe các âm thanh khác nhau trên sân trường. - Dạo quanh sân trường, quan sát đồ chơi trên sân trường. - Quan sát một số khu vực trong trường. * Trò chơi vận động: + Trời nắng, trời mưa; Thi xem tổ nào nhanh; Trò chơi dân gian: Lộn cầu vòng. * Chơi tự chọn. Vẽ tự do trên sân. Chơi thổi bong bóng xà phòng.				
Chuẩn bị tiếng Việt	- Đi hết đoạn đường hẹp (3m x 0,2 m).	- Cô và mẹ - Sà vào lòng mẹ, lon ton.	- Trường mầm non Đồng Sơn.	- Trường chúng cháu là trường mầm non	- Ôn lại các từ trong tuần
Ăn chính, ngủ, ăn phụ	- Cho trẻ ăn chính: Hướng dẫn trẻ rửa tay đúng cách trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh, lau miệng. - Cho trẻ ngủ: Hướng dẫn trẻ ngủ ngay ngắn, giữ gìn trật tự. - Cho trẻ vận động nhẹ sau khi ngủ dậy - Cho trẻ ăn phụ.				

Chơi, hoạt động theo ý thích	- Ôn luyện: + Thơ: Cô và mẹ + Tìm hiểu về trường mầm non của bé (bếp ăn, phòng học, ngoài trời, ...) + Ôn hát: Trường chúng cháu là trường mầm non. + Ôn: Đếm đến 5 và đếm theo khả năng - Chơi theo ý thích:
Trả trẻ	-Nêu gương , trả trẻ

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần:

- Kết quả thực hiện:
- Thuận lợi:
- Khó khăn:
- Tồn tại:
- Nguyên nhân:

CHỦ ĐỀ NHÁNH 2: LỚP HỌC 3 TUỔI CỦA BÉ

Thời gian thực hiện: 1 tuần

(Từ ngày 15/09/2025 đến ngày 19/09/2025)

KẾ HOẠCH TUẦN 3

Thứ	Thứ 2 15/09	Thứ 3 16/09	Thứ 4 17/09	Thứ 5 18/09	Thứ 6 19/09
Thời điểm					
Đón trẻ	1. Đón trẻ - chơi: - Đón trẻ vào lớp, trẻ tự cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ. - Hướng trẻ xem tranh chủ đề nhánh: “Lớp mẫu giáo của bé” và trò chuyện cùng trẻ. Hướng dẫn trẻ vào góc chơi theo ý thích.				
Thể dục sáng					
	2. Thể dục sáng: - Hô hấp: Gà trống gáy. - Tay: Đưa hai tay lên cao, ra trước, dang ngang. - Bụng: Đứng cúi người về trước. - Chân/Bật: Đứng khụy gối; Nhảy tại chỗ. 3. Điểm danh: - Điểm danh – kiểm tra vệ sinh cá nhân.				

Hoạt động học	*Thể dục: VĐCB: Đi theo đường díc dắc. TCVĐ: Ném bóng vào rổ.	* Làm quen với văn học: Truyện đôi bạn tốt	* Làm quen với toán: Nhận biết 1 và nhiều.	* Âm nhạc NDTT: Vận động: “Em đi mẫu giáo” -NDKH : + Nghe hát: Đi học + TCÂN: Ai nhanh nhất	*Tạo hình: Tô màu bóng bay (mẫu)
Hoạt động góc	* Góc phân vai: Gia đình; Lớp mẫu giáo của bé; Cửa hàng sách. * Góc xây dựng: Xây lớp mẫu giáo, xếp đường tới lớp. * Góc học tập – thư viện: Xem tranh ảnh về đồ dùng, đồ chơi trong lớp. * Góc tạo hình: Tô màu đường đến lớp * Góc âm nhạc: Hát các bài hát về chủ đề * Góc khoa học - thiên nhiên: Chăm sóc cây xanh.				
Hoạt động ngoài trời	* Hoạt động có chủ đích: - Quan sát bầu trời trò chuyện về thời tiết mùa thu, lắng nghe âm thanh khác nhau trên sân trường. - Quan sát đồ chơi trên sân trường - Hoạt động lao động: Lau đồ dùng, đồ chơi. * Trò chơi vận động: - Trò chơi: Lộn cầu vòng. Thi xem tổ nào nhanh. Chuyển bóng. * Chơi, hoạt động tự do: - Vẽ tự do trên sân. Nhặt rác trên sân. Chơi thổi bong bóng xà phòng.				
Chuẩn bị tiếng việt	- díc dắc	- Đôi bạn tốt	- Bông hoa	- Em đi mẫu giáo	-Bóng bay
Ăn chính, ngủ, ăn phụ	- Cho trẻ ăn chính: Hướng dẫn trẻ rửa tay đúng cách trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh, lau miệng. - Cho trẻ ngủ: Hướng dẫn trẻ ngủ ngay ngắn, giữ gìn trật tự. - Cho trẻ vận động nhẹ sau khi ngủ dậy - Cho trẻ ăn phụ.				
Chơi, hoạt động theo ý thích.	+ Ôn luyện: - Ôn: Đi theo đường díc dắc. - Ôn: Kể chuyện cùng cô truyện “Đôi bạn tốt”. - Ôn: Nhận biết 1 và nhiều. - Ôn: Hát vận động - Ôn: Tạo hình: Tô màu bóng bay + Chơi theo ý thích:				

Trả trẻ	- Nêu gương. - Trả trẻ.
----------------	----------------------------

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần:

- Kết quả thực hiện:
- Thuận lợi:
- Khó khăn:
- Tồn tại:
- Nguyên nhân:

Chủ đề nhánh 3: Đồ dùng, đồ chơi trong lớp của bé.

Thời gian thực hiện : 1 tuần

(Từ ngày 22/9/2025 đến 26/9/2026)

Kế hoạch tuần 3

Thứ Thời điểm	Thứ 2 (22/09)	Thứ 3 (23/09)	Thứ 4 (24/09)	Thứ 5 (25/09)	Thứ 6 (26/09)
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	1. Đón trẻ: Đón trẻ vào lớp, hướng dẫn trẻ tự cất đồ dùng đúng nơi quy định. Trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ. * Chơi theo ý thích: Hướng trẻ vào các góc chơi * Chơi theo ý thích * Quan sát góc nổi bật của chủ đề, trò chuyện về đồ dùng đồ chơi trong lớp, nghe hát, nghe nhạc về chủ đề. 2. Thể dục sáng: Tập kết hợp theo bài hát + Hô hấp : Thổi bóng bay + Tay : Đưa tay lên cao, ra phía trước, sang ngang + Bụng : Đứng quay người sang hai bên + Chân/ bật: Đứng khụy gối; Nhảy tại chỗ. 3. Điểm danh.				
Hoạt động học	* Thể dục: - VĐCB: Đi trong đường hẹp đầu đội túi cát.TCVĐ: Kéo co	* Làm quen với văn : Đồng dao: Dung dăng dưng dẻ.	* Giáo dục kỹ năng sống: Dạy trẻ biết cách cất đồ chơi gọn gàng	* Âm nhạc: - NDTT BDVN: Trường chúng cháu là trường mầm non, Em đi mẫu giáo + Trò chơi: Hát theo hình vẽ.	* Tạo hình: Tô màu búp bê và ô tô.
Hoạt động góc.	* Góc phân vai: Bán hàng, gia đình. * Góc xây dựng: Xây dựng trường mầm non của bé, xếp hàng rào, cây				

	xanh. * Góc tạo hình: Tô màu, nặn đồ dùng, đồ chơi trong lớp. * Góc âm nhạc: Biểu diễn văn nghệ. * Góc học tập - Thư viện: Xem tranh đồ dùng đồ chơi. Làm sách tranh đồ dùng đồ chơi. * Góc khoa học - thiên nhiên: Quan sát vật chìm vật nổi. Chơi với cát nước				
Hoạt động ngoài trời	*Hoạt động có chủ đích: - Quan sát bầu trời, thời tiết, lắng nghe các âm thanh khác nhau trên sân trường. - Thăm quan khu vườn cổ tích . - Quan sát một số khu vực trong trường * Trò chơi vận động: - Trò chơi vận động: Thi xem tổ nào nhanh; Đuổi bắt. - Trò chơi dân gian: Lộn cầu vòng *Chơi tự chọn. - Vẽ tự do trên sân. Nhặt lá rụng trên sân. Chơi đồ chơi ngoài trời				
Hoạt động tăng cường tiếng việt cho trẻ	-Tăng cường cho trẻ nghe, nói các câu có chứa từ dưới đây				
	- Đi trong đường hẹp đầu đội túi cát. - Kéo co	- Dung dăng dug dẽ.	- cách cất đồ chơi gọn gàng	- Em đi mẫu giáo	- búp bê, ô tô
Hoạt động ăn chính, ngủ, ăn phụ	- Cho trẻ ăn chính: Hướng dẫn trẻ rửa tay đúng cách trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh, lau miệng. - Cho trẻ ngủ: Hướng dẫn trẻ ngủ ngay ngắn, giữ gìn trật tự. - Cho trẻ vận động nhẹ sau khi ngủ dậy - Cho trẻ ăn phụ				
Chơi hoạt động theo ý thích	1. Ôn luyện: - Ôn: Đi trong đường hẹp đầu đội túi cát. - Ôn đồng dao: Dung dăng dung dẽ - Ôn: Dạy trẻ biết cách cất đồ chơi gọn gàng - Ôn: BDVN: Trường chúng cháu là trường mầm non, Em đi mẫu giáo - Ôn: Tô màu búp bê và ô tô. 2. Chơi, hoạt động theo ý thích: - Cho trẻ chơi tự chọn				

Trả trẻ	- Nhận xét - Nêu gương. - Vệ sinh - Trả trẻ.
----------------	---

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần:

- Kết quả thực hiện:
- Thuận lợi:
- Khó khăn:
- Tồn tại:
- Nguyên nhân:

DỰ KIẾN MÔI TRƯỜNG GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: TRƯỜNG MẦM NON

1. Chuẩn bị học liệu:
2. Tổ chức thực hiện
 - a) Giới thiệu chủ đề:
 - b) Khám phá chủ đề:
 - c) Tăng cường tiếng Việt:

ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ TRƯỜNG MẦM NON

- + Mục tiêu chưa đạt:
- + Nội dung chưa thực hiện được:
- + Nguyên nhân:
- + Biện pháp khắc phục:

Lương Minh, ngày 05 tháng 9 năm 2025

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Đinh Thị Phụng